

**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.**

Ngày: 27/9/2019

*“V/v hôn nhân và gia đình”*

**TOÀ ÁN NH DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ- TỈNH NGHỆ AN**  
**VỚI THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM GỒM CÓ:**

Các hôi thẩm Nh dân:

1. ông Chế Đình Sơn- Công tác tại Thị ủy thị xã Cửa Lò
2. ông Võ Văn Hải- Công tác tại khách sạn Sen Vàng, thị xã Cửa Lò.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Nguyễn Thị Thu Hiền- Cán bộ Toà  
án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: bà Phan Thị Vân Anh- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Cửa Lò mở phiên toà sơ thẩm để xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 44/2019/ST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/DSST- QĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với:

- Nguyên đơn: anh Đậu Văn Th, sinh năm 1985.

Trú tại: khối 1, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bi đơn: chi Lê Thị Nh, sinh năm 1991.

Trú tại: khối 1, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 18 tháng 6 năm 2019, bản tự khai có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn- anh Đậu Văn Th trình bày:

Anh và chị Lê Thị Nh lấy nhau bằng sự tự nguyện của cả hai bên và có đăng ký kết hôn ngày 21/5/2013 tại UBND phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do không có con chung, không có tiếng nói chung, không thể hòa hợp với nhau. Đến tháng 5/2018 chị Nh rời khỏi nhà, đi đâu, làm gì anh không rõ; vợ chồng cũng sống ly thân với nhau từ đó cho đến nay. Hiện tại, tình cảm vợ chồng không còn nên anh Th đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nh.

Về con chung: anh Th và chị Nh không có con chung.

Về tài sản chung: anh Th và chị Nh không có tài sản chung nên anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ: anh Th và chị Nh không có khoản nợ chung.

Về phía bị đơn- chị Lê Thị Nh: qua xác minh tại Công an phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò thì chị Lê Thị Nh có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khối 1, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An nhưng hiện tại không có mặt tại nơi cư trú, cũng không làm thủ tục khai báo tạm vắng tại Công an phường. Theo thông tin do gia đình bà Trần Thị Tuất- là mẹ đẻ của chị Nh tại khối 5, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò cung cấp thì chị Nh đi làm ăn xa từ tháng 02/2019, thi thoảng có liên lạc với bà Tuất qua điện thoại nhưng bà Tuất không biết địa chỉ cụ thể của chị Nh hiện tại để cung cấp cho Tòa án. Các văn bản của Tòa án tổng đạt đến cho chị Nh đều được bà Tuất nhận thay và truyền đạt thông tin đến cho chị Nh khi chị Nh điện thoại về cho bà. Tuy chị Nh có biết việc anh Th khởi kiện xin ly hôn tại Tòa án nhưng không có văn bản phản hồi ý kiến (bản tự khai) về các vấn đề được Tòa án thông báo, cũng không đến Tòa án tham gia phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Ngày 28/8/2019, Tòa án Nh dân thị xã Cửa Lò mở phiên tòa lần thứ nhất nhưng do chị Nh vắng mặt không có lý do nên Tòa án đã ban hành quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng pháp luật về thủ tục tố tụng trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không có vi phạm gì; nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh các nghĩa vụ trong quá trình tham gia vụ kiện; bị đơn tuy không có mặt nhưng đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ thông qua người thân là bà Trần Thị Tuất và bà Tuất đã truyền đạt lại toàn bộ các nội dung trong các văn bản của Tòa án mà bà nhận thay cho bị đơn.

- Về nội dung vụ án: Về tình cảm: anh Th yêu cầu được ly hôn là đúng quy định pháp luật, bị đơn không có ý kiến vì không tham gia vụ án nhưng xét nguyện vọng của nguyên đơn muốn ly hôn vì tình cảm không còn nên chấp nhận cho anh Th được ly hôn; Về con chung, tài sản chung và khoản nợ: nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; Về án phí: giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về đường lối giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX áp dụng điều 55 Luật Hôn Nh gia đình năm 2014 xử cho anh Th được ly hôn với chị Nh; Về con chung, tài sản chung và khoản nợ: miễn xét; Về án phí: buộc anh Th phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: chị Lê Thị Nh- dù không có mặt tại nơi cư trú, nhưng thông qua mẹ đẻ là bà Trần Thị Tuất, chị Nh đã được truyền đạt nội dung các văn bản, thông báo của Tòa án, tuy nhiên, chị Nh không có ý kiến phản hồi cũng như không đến Tòa án tham gia các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa. Bản thân bà Tuất vẫn liên lạc với chị Nh qua điện thoại nhưng không cung cấp được địa chỉ nơi cư trú hiện tại của chị Nh cho Tòa án, do vậy đây được coi là trường hợp cố tình giấu địa chỉ, HĐXX căn cứ vào điểm e khoản 1 điều 192 và khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

2. Về nội dung vụ án:

2.1. Về tình cảm: Anh Th và chị Nh lấy nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 21/5/2013 tại UBND phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Điều này đủ căn cứ để xác định hôn nhân của anh Th và chị Nh là hợp pháp. Xét về mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng: theo trình bày của anh Th, mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ việc vợ chồng không có con chung dẫn đến không có tiếng nói chung, không hòa hợp với nhau. Từ tháng 5/2018 chị Nh rời khỏi nhà, đi đâu và làm gì anh Th không rõ, anh và chị Nh cũng sống ly thân với nhau từ đó cho đến nay. Tại phiên tòa và trong hồ sơ đã thể hiện đầy đủ việc tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị Nh nhưng chị Nh không có tài liệu và ý kiến phản hồi. Tuy nhiên, qua trình bày của anh Th và xem xét thực tiễn cuộc hôn nhân của họ, HĐXX xét thấy hôn nhân của hai bên không thể tiếp tục, vợ chồng sống ly thân nhau hơn 1 năm và hiện tại anh Th có nguyện vọng được ly hôn để giải thoát cho nhau; chị Nh dù biết việc anh Th làm thủ tục ly hôn nhưng không có ý kiến phản hồi thể hiện mong muốn được đoàn tụ, mặc nhiên chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Th. Vì vậy chấp nhận xử cho anh Th ly hôn với chị Nh theo quy định của pháp luật.

2.2. Về con chung: anh Th và chị Nh không có con chung nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về tài sản chung: Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

2.4. Về khoản nợ: anh Th khai nại anh và chị Nh không có khoản nợ chung nào, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

2.5. Về án phí: anh Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điều 147, điểm e khoản 1 điều 192, khoản 2 Điều 227, Điều 271 và điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên xử:

- Về tình cảm: cho anh Đậu Văn Th được ly hôn với chị Lê Thị Nh.

- Về con chung, tài sản chung và khoản nợ: miễn xét.
- Về án phí: anh Đậu Văn Th phải chịu 300.000đ án phí xin ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò theo biên lai số 0000157 ngày 19/6/2019. anh Th đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- VKSND TX Cửa Lò;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường Nghi Tân, TXCL;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS TX Cửa Lò;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Thị Lệ Hằng**